

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



ĐỀ ÁN

**TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG
CHO VIỆT NAM**

(Kèm theo Công văn số 127/ĐHCN-TCHC ngày 08 tháng 3 năm 2021)

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 3 NĂM 2021

MỤC LỤC

1. Giới thiệu về Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	2
2. Đơn vị chuyên trách tổ chức thi	6
3. Các điều kiện chung	7
3.1. Cơ sở vật chất tổ chức thi	7
3.2. Phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính	8
3.3. Đội ngũ kỹ thuật viên hỗ trợ công nghệ thông tin và hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật khác.....	8
3.4. Cán bộ phân tích đề thi.....	9
4. Điều kiện về đội ngũ cán bộ thực hiện thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (ĐGNLNN) và ngân hàng câu hỏi thi tiếng Anh.....	9
4.1. Cán bộ ra đề thi	9
4.2. Cán bộ chấm thi.....	9
4.3. Ngân hàng câu hỏi thi.....	10
4.4. Định dạng đề thi và cách đánh giá	10
4.4.1. Định dạng đề thi bậc 2	10
4.4.2. Định dạng đề thi bậc 3 - 5.....	13
5. Kế hoạch tổ chức thi.....	15
5.1. Phương thức tổ chức thi	15
5.2. Mẫu phiếu đăng ký dự thi	15
5.3. Lịch thi tại trường.....	15
5.4. Danh sách phòng thi.....	15
5.5. Kết quả thi	16
5.6. Chứng chỉ	16
5.7. Thông tin liên hệ.....	16
5.8. Cách thức nộp hồ sơ dự thi và đóng lệ phí thi	16
6. Cam kết thực hiện đề án	17
7. PHỤ LỤC	17

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2021

ĐỀ ÁN

Tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

1. Giới thiệu về Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (trường) trực thuộc Bộ Công Thương, có bề dày lịch sử 64 năm thành lập. Hiện nay, tổng số viên chức, người lao động là 1.380 người, trong đó: Giảng viên là 1.022 người (gồm: 06 giáo sư, 28 phó giáo sư, 213 tiến sĩ, 746 thạc sĩ, 24 đại học, 05 trình độ khác), chiếm 74,14%; viên chức, người lao động khối hành chính: 358 người (chiếm 25,86%). Đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao, có kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, được đào tạo từ các cơ sở đào tạo có uy tín ở trong và ngoài nước. Đây là nguồn lực mạnh mẽ để trường từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao uy tín để trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia và có vai trò tiên phong đối với sự phát triển của các trường thuộc Bộ Công Thương, nằm trong nhóm 10 trường đại học hàng đầu của Việt Nam theo định hướng ứng dụng, ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực về đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực. Trường bám sát thực tiễn cuộc sống, kết hợp giữa nghiên cứu ứng dụng theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp, triển khai rộng rãi nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ theo nhu cầu doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Ngày 23/6/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 902/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015-2017 theo hướng nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện.

Hệ thống tổ chức của trường hiện nay gồm có: Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, các tổ chức đoàn thể, Hội đồng khoa học và đào tạo, 12 Phòng chức năng, 17 Khoa, 03 Viện, 05 Trung tâm, 01 Nhà Xuất bản, 01 Văn phòng Công đoàn, 01 Văn phòng Đoàn Thanh niên, 01 Phân hiệu, 01 Cơ sở.

Quy mô đào tạo của trường tính đến năm học 2020-2021 là 35.109 sinh viên (SV), trong đó có hơn 28.916 SV đại học chính quy và gần 420 học viên sau đại học, 487 SV đại học vừa học vừa làm, liên thông, và 5286 SV cao đẳng.

Nhà trường đã xây dựng khung chương trình theo học chế tín chỉ cho các ngành đào tạo, phát huy quyền tự chủ cho các Khoa, Viện và Trung tâm trong quản lý đào tạo, sử dụng tiếp cận khoa học trong các chương trình đào tạo. Chương trình đào tạo được xây dựng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, tiếp cận với trình độ tiên tiến của khu vực

và thế giới. Nhà trường đã triển khai đào tạo 05 chương trình đào tạo tiến sĩ, 14 chương trình thạc sĩ, 40 chương trình đại học đại trà, 16 chương trình đào tạo chất lượng cao.

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế, từ năm 2016 đến nay, Nhà trường triển khai xây dựng 23 chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và 11 chương trình theo bộ tiêu chuẩn ABET. Năm 2016, là trường đầu tiên trong khu vực phía Nam được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Năm 2018, 04 chương trình đào tạo đầu tiên của trường đạt chuẩn AUN-QA. Năm 2019, Nhà trường có thêm 04 chương trình đạt chuẩn AUN-QA, trong đó có chương trình Ngôn ngữ Anh. Dự kiến năm 2021, Nhà trường triển khai đánh giá thêm 04 chương trình đào tạo và kiểm định cấp trường theo tiêu chuẩn AUN-QA; kiểm định 06 chương trình theo tiêu chuẩn ABET.

Ngày 25/11/2020, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã được Tổ chức giáo dục QS (Quacquarelli Symonds - Vương quốc Anh) xếp hạng 601+ các trường đại học tốt nhất khu vực Châu Á năm 2020, và đứng thứ 8 trong những trường tốt nhất Việt Nam. Kết quả này cho thấy nỗ lực duy trì, cải thiện và ngày càng hoàn thiện, nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Trong các kết quả đánh giá gần sao của QS năm 2020, đáng chú ý có kết quả của tiêu chí cốt lõi về nhà tuyển dụng và việc làm sinh viên. Ở tiêu chí này, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đạt điểm tối đa trong thang điểm đánh giá 5 sao, 130/130 trong QS-stars.

Công tác nghiên cứu khoa học của trường được chú trọng, số lượng bài báo công bố quốc tế trên các tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus, đề tài nghiên cứu khoa học trong sinh viên tăng hằng năm. Nhà trường hình thành đội ngũ cán bộ chuyên trách về nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, triển khai nhiều chương trình trao đổi sinh viên, giảng viên, tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu khoa học. Năm 2020, viên chức Nhà trường đã có 424 bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế (ISI/Scopus), tăng 1,8 lần so với năm 2019 (238 bài).

Năm 2020, Nhà trường quản lý 23 đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) ngoài trường, gồm 08 đề tài Nafosted, 05 đề tài Bộ Công Thương, 10 đề tài cấp Tỉnh/Thành phố. Trong đó: đã tổ chức nghiệm thu: 03 đề tài Bộ Công Thương, 04 đề tài cấp Tỉnh/Thành phố; triển khai đề tài mới: 02 đề tài Nafosted, 02 đề tài Bộ Công Thương và 05 đề tài cấp Tỉnh/Thành phố.

Tại các cuộc thi giỏi nghề cấp thành phố, cấp bộ, cấp toàn quốc, khu vực ASEAN và quốc tế; các cuộc thi học thuật, sinh viên của trường đều đạt được kết quả cao. Kết quả này một lần nữa khẳng định chất lượng đào tạo ngày càng tiến bộ của Nhà trường.

Bảng 1. Thành tích thi giỏi nghề cấp Bộ, Quốc gia, Asean và thế giới

Năm	Thành tích đạt được trong các kỳ thi nghề quốc gia, Bộ Công Thương, Asean và tay nghề thế giới
2015	Tại Kỳ thi Tay nghề Thế giới lần thứ 43 tổ chức tại Sao Paulo (Brazil), sinh viên của trường đoạt 1 Huy chương đồng về Giải pháp phần mềm công nghệ thông tin và 1 Chứng chỉ Kỹ năng nghề xuất sắc về Thiết kế Web. Đây là huy chương đầu tiên của

	đoàn Việt Nam trên đấu trường thi tay nghề Thế giới từ trước tới nay. Sinh viên đoạt Huy chương đồng Nguyễn Duy Thanh đã được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba.
2016	Tại Kỳ thi tay nghề ASEAN năm 2016 tổ chức tại Malaysia, đoàn của Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh đã đoạt được 01 huy chương bạc, 01 huy chương đồng, 02 giải khuyến khích và 02 chứng chỉ kỹ năng nghề xuất sắc; góp phần đáng kể vào thành tích toàn đoàn của đoàn Việt Nam. Thi tay nghề cấp quốc gia, sinh viên của Trường đoạt 06 giải nhất, 04 giải nhì, 02 giải ba và 03 giải khuyến khích (Tổng cộng: 15 giải). Thi tay nghề cấp Bộ Công Thương, sinh viên của Trường đoạt 05 giải nhất, 05 giải nhì, 03 giải ba và 02 giải khuyến khích (Tổng cộng: 15 giải).
2017	Tại kỳ thi Tay nghề thế giới lần thứ 44 năm 2017 được tổ chức tại Thủ đô Abu Dhabi (UAE - Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất), đây là kỳ thi có quy mô tổ chức lớn nhất từ trước đến nay. Thí sinh Trần Nguyễn Bá Phước của Trường đã xuất sắc đoạt 01 Huy chương Đồng (nghề Giải pháp phần mềm công nghệ thông tin) và là huy chương duy nhất của Đoàn Việt Nam tại Kỳ thi Tay nghề Thế giới lần này, đồng thời là huy chương thứ hai của Đoàn Việt Nam tham dự Kỳ thi Tay nghề thế giới từ trước đến nay. Điều này đã góp phần cho thành công của đội tuyển quốc gia Việt Nam.
2019	Tại kỳ thi Tay nghề thế giới lần thứ 45 năm 2019 được tổ chức tại Kazan, Nga sinh viên của trường đạt thành tích xuất sắc với 01 chứng chỉ kỹ năng nghề xuất sắc thế giới.

Khoa Ngoại ngữ được thành lập vào ngày 14 tháng 01 năm 2005 theo Quyết định số 155/QĐ-BGD&ĐT-ĐH&SĐH. Khoa đã và đang phát triển cùng với sự phát triển lớn mạnh của Nhà trường. Khoa đào tạo sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh với số lượng hiện tại khoảng 3200 sinh viên, cung cấp nguồn nhân lực đáng kể và có chất lượng cho xã hội. Khoa Ngoại ngữ đã và đang đào tạo 16 khóa hệ đại học chính quy. Ngoài ra, khoa đảm nhận việc đào tạo Anh văn tổng quát cho sinh viên tất cả các bậc đào tạo và hệ đào tạo trong toàn trường. Hiện tại, Khoa Ngoại ngữ đang là đối tác của các tổ chức giáo dục uy tín như BUILD-IT, IIG Việt Nam về các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Tất cả giảng viên của Khoa Ngoại ngữ được IIG tập huấn, sát hạch và cấp chứng chỉ về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, đặc biệt giảng dạy TOEIC. Giảng viên và sinh viên của Khoa Ngoại ngữ đã được tham gia nhiều hội thảo khoa học quốc tế, các khóa đào tạo, tập huấn về giảng dạy, tập huấn về các bài thi quốc tế IELTS, TOEIC, TOEFL.

Khoa Ngoại ngữ có đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện việc tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ có 57 giảng viên cơ hữu giảng dạy tiếng Anh có trình độ thạc sĩ trở lên và nhiều giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao đang giảng dạy tại khoa. Các giảng viên cơ hữu đảm nhận công tác giảng dạy tại khoa đều tốt nghiệp đúng chuyên ngành từ các trường đại học uy tín trên thế giới, cụ thể:

- + 01 tiến sĩ tốt nghiệp Đại học Waikato, New Zealand
- + 01 tiến sĩ tốt nghiệp Đại học Leicester, Vương quốc Anh

- + 01 tiến sĩ tốt nghiệp Đại học Haute Alsace, Pháp
- + 16 thạc sĩ tốt nghiệp Đại học Victoria, Úc
- + 10 thạc sĩ tốt nghiệp Đại học Canberra, Đại học Curtin, và Đại học Queensland, Úc
- + 10 thạc sĩ tốt nghiệp Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh
- + Những giảng viên còn lại tốt nghiệp từ các trường uy tín khác tại Úc, Ấn Độ, Philippines, và các đại học khác tại Việt Nam như Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm Huế, Đại học Sư phạm Đà Nẵng, Đại học Cần Thơ.

Nằm trong kế hoạch đảm bảo chất lượng đào tạo chung của Nhà trường nói chung và kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên giảng dạy ngoại ngữ trong trường, hằng năm giảng viên của khoa đều được nhà trường cử đi tham gia các khoá tập huấn về kiểm định chất lượng đào tạo và nâng cao năng lực tiếng Anh.

Hiện tại, Khoa Ngoại ngữ đã có:

- + 01 giảng viên có chứng nhận Tier 3; 02 giảng viên có chứng nhận Tier 2; 03 giảng viên có chứng nhận Tier 1 từ tổ chức AUN-QA.
- + 01 giảng viên hoàn thành khóa đào tạo Theory and Practice of Test Construction tại National Institute for Educational Measurement, Hà Lan.
- + 05 giảng viên hoàn thành khóa tập huấn công tác ra đề thi, chấm thi môn tiếng Anh do Bộ Công Thương tổ chức cho giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng thuộc Bộ Công Thương.
- + 20 giảng viên đã tham gia khoá bồi dưỡng chấm thi môn Nói và Viết tiếng Anh theo khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh với kết quả cao.

Đặc biệt, năm 2019, Khoa Ngoại ngữ được tổ chức AUN- QA cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn chất lượng Chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA. Đây là một trong số rất ít những chương trình Ngôn ngữ Anh tại Việt Nam đạt chuẩn chất lượng AUN- QA đến thời điểm hiện tại.

Trung tâm Ngoại ngữ trực thuộc Khoa Ngoại ngữ được thành lập vào ngày 21 tháng 03 năm 2016 theo Quyết định số 838/QĐ-ĐHCN của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Các khóa học tổ chức tại Trung tâm rất đa dạng, nhằm nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh cho sinh viên của trường và cho mọi tầng lớp nhân dân.

Trung tâm Ngoại ngữ là địa điểm thi (Test-site) chính thức của IIG Việt Nam - đại diện của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS). Vì vậy, sinh viên có thể học và đăng ký dự thi lấy chứng chỉ TOEIC, TOEFL iBT quốc tế tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, Trung tâm Ngoại ngữ có hơn 15 năm kinh nghiệm tổ chức công tác sát hạch và cấp chứng chỉ quốc gia tiếng Anh trình độ A, B, C theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi dừng hoạt động này theo Thông tư 20/2019/TT-BGDĐT.

Đội ngũ giảng viên của Trung tâm Ngoại ngữ cũng chính là đội ngũ giảng viên của Khoa Ngoại ngữ và nhiều giảng viên thỉnh giảng có học vị cao, năng lực chuyên môn tốt, có nhiều kinh nghiệm trong việc đào tạo ngoại ngữ. Đặc biệt, tất cả giảng viên của Trung tâm đã tham dự lớp tập huấn kỹ năng giảng dạy tiếng Anh theo định hướng TOEIC do IIG Việt Nam tổ chức và được cấp chứng chỉ giảng dạy TOEIC.

2. Đơn vị chuyên trách tổ chức thi

Tính đến nay, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã có trên 15 năm kinh nghiệm trong việc tổ chức đào tạo, đánh giá năng lực ngoại ngữ trình độ A, B, C tiếng Anh, được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép. Từ 2010 đến nay, Nhà trường đã tổ chức 42 đợt kiểm tra và cấp chứng chỉ quốc gia tiếng Anh trình độ A, B, C và 26 kỳ thi cấp chứng chỉ TOEIC quốc tế.

Đơn vị chuyên trách thực hiện việc tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của trường là Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học.

Tiền thân của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học là Trung tâm Ngoại ngữ trực thuộc Khoa Ngoại ngữ và Trung tâm Tin học trực thuộc Khoa Công nghệ Thông tin. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học trực thuộc Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 176/QĐ-ĐHCN ngày 03/02/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban Giám đốc Trung tâm (gồm 01 giám đốc và 02 phó giám đốc) có đủ năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp, có văn bằng chứng chỉ đáp ứng yêu cầu về trình độ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học có chức năng và nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học đáp ứng nhu cầu người học.
- Tuyển sinh và quản lý người học.
- Tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn tài liệu dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với đối tượng người học.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến tin học như lập trình, cài đặt phần mềm cho Khoa Công nghệ Thông tin và cho nhu cầu xã hội.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá và cấp giấy xác nhận hoàn thành các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học do Trung tâm tổ chức. Tổ chức kiểm tra, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học quốc gia cho các học viên của Trung tâm đã hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xây dựng chương trình liên kết đào tạo về ngoại ngữ, tin học với các tổ chức, doanh nghiệp theo đúng quy định về liên kết đào tạo.
- Thực hiện các công việc có liên quan như biên dịch, phiên dịch, lập trình, cài đặt phần mềm.
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân viên, giảng viên của Trung tâm.

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu phát triển Trung tâm, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Được xác định và công khai mức thu học phí theo khóa học của người học phù hợp với chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

- Xây dựng nội quy, quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Trung tâm; quản lý, tuyển dụng, phát triển đội ngũ quản lý, giảng viên theo chiến lược phát triển của Trung tâm.

- Quản lý tài chính, tài sản của Trung tâm và được hưởng chính sách hỗ trợ ưu đãi theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Giám hiệu.

Bên cạnh đó, Hiệu trưởng đã giao cho Khoa Ngoại ngữ là đơn vị phối hợp chấm thi nói và viết tiếng Anh từ bậc 3 đến bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học có vai trò điều phối, tổ chức thi. Khoa Ngoại ngữ chịu trách nhiệm chấm thi với đội ngũ 20 giảng viên đã hoàn thành khóa bồi dưỡng chấm thi nói và viết tiếng Anh tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và đã nhận chứng chỉ. Ngoài ra, với hình thức thi trên máy tính trong kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, Khoa Công nghệ Thông tin và Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng là đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm hỗ trợ về mặt kỹ thuật máy tính với đội ngũ chuyên trách là 18 giảng viên và Trung tâm Quản trị Hệ thống hỗ trợ về hệ thống mạng, trang web phục vụ tổ chức thi và các vấn đề kỹ thuật liên quan.

3. Các điều kiện chung

3.1. Cơ sở vật chất tổ chức thi

Hệ thống giảng đường, phòng học phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập tại trường đã được xây dựng trong những năm qua đáp ứng yêu cầu về công tác tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ tại trường. Tất cả phòng học của trường được trang bị tivi, máy chiếu, màn chiếu, máy lạnh, wifi, hệ thống loa âm thanh, đầy đủ bàn ghế, ánh sáng phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

Trường hiện có 24 phòng máy (trong đó có 10 phòng lớn, mỗi phòng chứa 60 máy tính và 14 phòng nhỏ, mỗi phòng chứa 30 máy tính) với tổng cộng trên 1.000 máy tính cấu hình mạnh được nối mạng với các thiết bị kết nối hiện đại.

Hàng năm, Nhà trường đều tổ chức thi kiểm tra trình độ tiếng Anh của tân sinh viên trên máy tính với số lượng kiểm tra từ 8.000-9.000 sinh viên để phân loại, xếp lớp học tiếng Anh phù hợp. Bên cạnh đó, Khoa Công nghệ Thông tin cũng đã tổ chức thi trên máy tính hàng trăm kỳ kiểm tra và cấp Chứng chỉ tin học quốc gia cho hàng chục ngàn sinh viên của Nhà trường. Với kinh nghiệm nhiều năm tổ chức thi trên máy, Nhà trường đã chuẩn hóa quy trình tổ chức thi trên máy tính đảm bảo kỳ thi diễn ra thuận lợi và chính xác nhất từ khâu xây dựng đề thi, ngân hàng câu hỏi, tổ chức thi và đánh giá kết quả thi.

Để phục vụ cho việc tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, Nhà trường bố trí hệ thống phòng thi và khu vực thi như sau:

- Trước khi thí sinh vào khu vực thi: thí sinh có thể vào phòng chờ ngay tầng

trệt Nhà B để nghỉ ngơi và chờ vào khu vực tổ chức thi.

- Khu vực thi độc lập được cách biệt hoàn toàn với các hoạt động khác bằng dải phân cách, biển báo, chỉ dẫn, thông báo,..., chỉ có cán bộ coi thi, giám sát thi, điều hành thi mới được phép vào khu vực tổ chức thi. Các cán bộ giám sát được bố trí ở vòng ngoài để đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho công tác tổ chức thi. Khu vực thi có nhà vệ sinh, có phòng chờ cho thí sinh trong trường hợp thí sinh muốn ra khỏi phòng thi sớm theo quy định, có thiết bị phòng cháy chữa cháy đảm bảo an toàn cho thí sinh khi thi. Tại khu vực thi, thí sinh gửi đồ đạc cá nhân (kể cả đồng hồ) tại các tủ locker bảo quản đồ đạc thí sinh ngay dưới chân cầu thang đi lên phòng thi, có cán bộ phụ trách hướng dẫn gửi đồ ngay tại chân cầu thang. Các thí sinh khi vào khu vực thi đều được kiểm tra an ninh bằng thiết bị chuyên dụng nhằm ngăn chặn việc thí sinh mang vật dụng trái phép vào phòng thi. Khu vực thi đảm bảo các yêu cầu về an toàn, bảo mật và chống cháy nổ.

- Hệ thống phòng thi dành cho công tác tổ chức thi nằm ở tầng 1 nhà B gồm có 01 phòng Hội đồng thi và 05 phòng thi với mỗi phòng thi có ít nhất 30 máy tính dùng để thi, đảm bảo tổ chức thi 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết cho khoảng 125 thí sinh/01 lượt thi, (dự phòng 30 máy vi tính). Phòng làm việc của Hội đồng thi dùng để trực thi, giao đề thi được trang bị tủ đựng đề thi, có màn hình giám sát diễn biến khu vực thi. Hệ thống máy chủ và hạ tầng mạng ổn định, an toàn bảo mật thông tin.

- Các phòng thi đảm bảo cách ly âm thanh, sạch sẽ, đủ ánh sáng, có hệ thống camera giám sát ghi lại diễn biến liên tục tại mỗi phòng thi, kết nối với máy chủ tại Phòng Hội đồng thi để giám sát. Các phòng thi được trang bị đầy đủ đồng hồ treo tường, hệ thống loa, âm thanh. Trường có 230 thiết bị tai nghe, micro cho bài thi nghe và nói, đáp ứng đủ và dự phòng cho các phòng thi, có 10 máy quét cầm tay nhằm kiểm soát, ngăn chặn việc thí sinh mang đồ dùng, vật dụng trái phép vào phòng thi.

- Trường có máy phát điện dự phòng đảm bảo công suất cấp nguồn cho toàn bộ hệ thống mạng, máy chủ và các phòng máy tính tiếp tục hoạt động khi có sự cố mất điện xảy ra trong suốt quá trình tổ chức thi.

- Phần mềm tổ chức thi, chấm thi có bản quyền đảm bảo các yêu cầu bảo mật cho kỳ thi. Với công tác tổ chức thi trên máy tính, trường có thiết bị lưu trữ dữ liệu, nguồn điện dự phòng, các máy tính sử dụng thi có đầy đủ thiết bị như tai nghe, micro.

Trang thông tin điện tử về các kỳ thi tại địa chỉ: <https://vstep.iuh.edu.vn>. Thí sinh có thể truy cập trang web này để tra cứu thông tin về các đợt thi, phòng thi, số báo danh, lịch thi, kết quả thi và thời gian cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ.

3.2. Phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia thuộc Cục Quản lý Chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo để triển khai phần mềm tổ chức thi tiếng Anh trên máy vi tính. Phần mềm cho phép thi 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết trực tiếp trên máy vi tính. Thời gian thi 4 kỹ năng trong một buổi.

3.3. Đội ngũ kỹ thuật viên hỗ trợ công nghệ thông tin và hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật khác

Nhà trường có Khoa Công nghệ Thông tin với 68 giảng viên chuyên ngành, đội ngũ giảng viên có học vị tiến sĩ, thạc sĩ, kỹ sư được đào tạo chuyên ngành công nghệ

thông tin có năng lực chuyên môn tốt về quản lý, điều hành phần mềm quản lý và các phần mềm giảng dạy học tập; có đội ngũ nhân viên, kỹ thuật viên có trình độ chuyên môn tốt, sử dụng thuần thục các phần mềm, thiết bị tin học, âm thanh, video phục vụ cho việc tổ chức và chấm thi.

Hiện nay, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những đơn vị được sự cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức thi và cấp Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin theo Thông tư liên tịch số 17/2016/ TTLT- BGDĐT- BTTTT ngày 21/6/2016. Trường có đầy đủ đội ngũ giảng viên, nhân viên có trình độ chuyên môn tốt, có kinh nghiệm, đủ nguồn lực để hỗ trợ, tổ chức tốt các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của quy chế thi.

3.4. Cán bộ phân tích đề thi

Khoa Ngoại ngữ có đội ngũ giảng viên cơ hữu là 03 tiến sĩ và 54 thạc sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, trong đó có 20 giảng viên đã được bồi dưỡng chấm thi và 11 giảng viên đã được bồi dưỡng ra đề thi. Các khóa bồi dưỡng này do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hiện được tổ chức thi trên máy tính, đề thi được cấp phát từ Trung tâm Khảo thí Quốc gia (Cục Quản lý Chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo). Do đó, cán bộ phân tích đề thi là cán bộ của Trung tâm Khảo thí Quốc gia.

4. Điều kiện về đội ngũ cán bộ thực hiện thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (ĐGNLNN) và ngân hàng câu hỏi thi tiếng Anh

Về bằng cấp, Nhà trường có 57 giảng viên cơ hữu chuyên ngành Ngôn ngữ Anh có trình độ từ thạc sĩ đến tiến sĩ, được đào tạo ở các trường trong và ngoài nước. Về năng lực ngoại ngữ, theo lộ trình chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ của giảng viên thuộc trường, IIG Việt Nam đã kiểm tra khảo sát và đào tạo phương pháp giảng dạy tiếng Anh là 03 đợt cho 100 % giảng viên tiếng Anh tại trường (02 đợt vào năm 2014 và 01 đợt vào năm 2016). Từ đó đến nay, công tác chuẩn hóa năng lực ngoại ngữ cho giảng viên dạy tiếng Anh của trường tiếp tục được quan tâm và giảng viên đã tự nâng cao năng lực tiếng Anh của mình để đạt chuẩn theo quy định. Năm 2019 và 2020, Trường đã có 20 giảng viên thuộc Khoa Ngoại ngữ có trình độ tối thiểu là thạc sĩ giảng dạy tiếng Anh và đạt chuẩn năng lực tiếng Anh trình độ IELTS 7.0 trở lên hoặc trình độ C1 (bậc 5) theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tham gia lớp bồi dưỡng chấm thi nói và viết tiếng Anh từ bậc 3 đến bậc 5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và đã nhận chứng chỉ. Năm 2021, Nhà trường sẽ cử thêm giảng viên tham gia lớp bồi dưỡng này để bổ sung vào đội ngũ cán bộ chấm thi.

4.1. Cán bộ ra đề thi

Nhà trường phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia thuộc Cục Quản lý Chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo để triển khai phần mềm tổ chức thi tiếng Anh trên máy vi tính cho 4 kĩ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết. Do đó, đề thi cho các kỳ thi do Trung tâm Khảo thí Quốc gia cung cấp.

4.2. Cán bộ chấm thi

Nhà trường đã có 20 giảng viên tham gia lớp bồi dưỡng cán bộ chấm thi nói và viết bậc 2 và bậc 3-5 theo định dạng đề thi theo KNLNN dùng cho Việt Nam, đáp ứng đủ số lượng theo yêu cầu trong Điều 5 của Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT.

4.3. Ngân hàng câu hỏi thi

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng bộ đề thi chuẩn hóa theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Trung tâm Khảo thí Quốc gia.

4.4. Định dạng đề thi và cách đánh giá

4.4.1. Định dạng đề thi bậc 2

Căn cứ theo Quyết định số 1481/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Kỹ năng thi	Mục đích	Thời gian	Số câu hỏi/nhiệm vụ bài thi	Dạng câu hỏi/nhiệm vụ bài thi
Nghe	Kiểm tra các tiêu kỹ năng Nghe khác nhau, có độ khó của bậc 2: nghe thông tin chi tiết, nghe hiểu thông tin chính, nghe hiểu giải thích.	Khoảng 25 phút, bao gồm thời gian 5 phút chuyển kết quả sang phiếu trả lời.	5 phần, 25 câu, trong đó có 15 câu hỏi nhiều lựa chọn và 10 câu điền từ vào chỗ trống.	Thí sinh nghe các đoạn thông báo ngắn, các đoạn hội thoại và các bài nói chuyện, sau đó trả lời câu hỏi nhiều lựa chọn và câu hỏi điền từ vào chỗ trống đã in sẵn trong đề thi.
Đọc	Kiểm tra các tiêu kỹ năng Đọc khác nhau, có độ khó bậc 2 đến bậc 3 thấp: hiểu từ vựng; đoán từ vựng trong ngữ cảnh, đọc hiểu thông tin chi tiết, đọc hiểu ý chính, định vị thông tin.	40 phút, bao gồm cả thời gian chuyển kết quả sang phiếu trả lời.	4 phần, 30 câu, trong đó có 15 câu hỏi nhiều lựa chọn, 8 câu ghép ứng với nội dung của các thông báo ngắn và 7 câu trả lời câu hỏi.	Thí sinh đọc các dạng văn bản về các vấn đề khác nhau, độ khó của văn bản tương đương bậc 2 đến bậc 3 mức thấp với tổng số từ dao động từ 700- 750 từ. Thí sinh lựa chọn câu trả lời đúng trong số các lựa chọn cho trước hoặc điền thông tin còn thiếu vào phiếu thông tin.
Viết	Kiểm tra kỹ năng viết câu và mệnh đề đơn giản, viết và trả lời thư, viết ghi nhớ, tin nhắn, lời nhắn, bưu thiếp.	35 phút	3 bài viết	Phần 1: Thí sinh viết 5 câu hoàn chỉnh từ những cụm từ cho sẵn. Phần 2: Thí sinh viết một tin nhắn/một bản ghi nhớ trong công việc theo những yêu cầu cho sẵn.

				Phần 3: Thí sinh viết một bức thư, một bưu thiếp liên quan đến cuộc sống hàng ngày theo những yêu cầu cho sẵn.
Nói	Kiểm tra các kỹ năng Nói khác nhau: giao tiếp xã hội, trao đổi thông tin, khởi đầu, duy trì và kết thúc hội thoại, nêu ý kiến, giải thích ý kiến, gợi ý và trả lời gợi ý, miêu tả, so sánh.	10 phút (bao gồm 2 phút chuẩn bị)	4 phần	<p>Phần 1: <i>Chào hỏi</i></p> <p>Phần 2: <i>Tương tác xã hội</i></p> <p>Thí sinh trả lời 3-5 câu hỏi về 2 chủ đề khác nhau. Thí sinh đặt tối đa 2 câu hỏi.</p> <p>Phần 3: <i>Miêu tả</i></p> <p>Thí sinh miêu tả người, đồ vật, hoặc môi trường sống, làm việc và học tập cụ thể.</p> <p>Phần 4: <i>Thảo luận</i></p> <p>Thí sinh được cung cấp một ý kiến và một gợi ý liên quan đến ý kiến. Thí sinh trả lời đồng ý hoặc không đồng ý với ý kiến và gợi ý đó.</p>

Định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh từ bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam gồm: cấu trúc đề thi, cách tính điểm thi và mô tả năng lực ứng với điểm thi.

Cấu trúc đề thi

Hình thức thi: Thi cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết trên máy tính

Cách tính điểm thi và mô tả năng lực ứng với điểm thi

a) Cách tính điểm thi

- Mỗi kỹ năng thi: Nghe, Đọc, Viết, Nói được đánh giá hoặc quy đổi về thang điểm từ 0 đến 25.

- Điểm của bài thi được cộng từ điểm của mỗi kỹ năng thi, tối đa là 100 điểm, sau đó quy về thang điểm 10, làm tròn đến 0,5 điểm; được sử dụng để xác định mức Đạt hay Không đạt.

- Yêu cầu đối với mức Đạt: Có kết quả thi của cả 4 kỹ năng thi, tổng điểm của cả 4 kỹ năng đạt từ 6,5 điểm trở lên.

b) Mô tả năng lực ứng với điểm thi

Mức	Điểm	Mô tả tổng quát
-----	------	-----------------

Đạt bậc 2	>7,5	<p>Thí sinh có thể định vị và hiểu các chi tiết cơ bản như các danh từ ghép liên quan tới các chủ đề quen thuộc như trường học hoặc mua sắm; có thể đoán nghĩa các từ vựng đơn giản trong ngữ cảnh; nhận ra thông tin được diễn giải rõ ràng theo cách khác, xác định được các kết luận chính hay lập luận trong văn bản được trình bày rõ ràng và có chủ đề quen thuộc. Thí sinh có khả năng thực hiện được các chức năng giao tiếp xã hội căn bản, có khả năng miêu tả và trao đổi ý kiến một cách ngắn gọn về các vấn đề cụ thể, quen thuộc trong các tình huống giao tiếp xã hội hàng ngày; có thể đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi, khởi đầu, duy trì và kết thúc một cuộc hội thoại ngắn và đơn giản; có thể viết thư từ giao dịch hay thư từ cá nhân cung cấp thông tin hay diễn đạt những thông điệp tương đối chi tiết về các chủ đề quen thuộc.</p> <p>Thí sinh kiểm soát được từ ngữ cơ bản, cấu trúc đơn giản, thỉnh thoảng mắc lỗi nhưng vẫn thể hiện được rõ ràng ý mình muốn truyền đạt.</p>
	6,5-7,5	<p>Thí sinh có thể định vị và hiểu được chi tiết cơ bản, dễ đoán trong các diễn đạt và các văn bản ngắn và đơn giản ở dạng nói và dạng viết thường xuyên được sử dụng trong các tình huống quen thuộc (ví dụ như các thông tin về cá nhân, gia đình, mua sắm, công việc); có thể thực hiện được các chức năng giao tiếp thông thường như chào hỏi, giới thiệu bản thân, đề nghị, mời mọc, cảm ơn cũng như mô tả và trao đổi được về những chủ đề quen thuộc trong các tình huống đơn giản trong đời sống hàng ngày. Thí sinh cũng có thể viết một cách ngắn gọn và đơn giản về các chủ đề gần gũi hàng ngày và sử dụng các cụm từ, các câu đơn và các công cụ liên kết câu cơ bản.</p>
Không đạt bậc 2	< 6,5	<p>Thí sinh có khả năng hiểu nhưng thường chưa đầy đủ các chi tiết về thời gian, số, tên riêng... trong các văn bản ngắn và đơn giản ở dạng nói và dạng viết thường xuyên được sử dụng trong các tình huống quen thuộc như thời gian biểu, các mẫu quảng cáo, các trao đổi hay thư từ cá nhân. Thí sinh có thể thực hiện được các chức năng giao tiếp xã hội căn bản như giới thiệu bản thân, cảm ơn, xin lỗi nhưng ngôn ngữ sử dụng rất hạn chế. Chiến lược giao tiếp mà thí sinh sử dụng (nếu có) chỉ ở mức đơn giản như đề nghị giám khảo nhắc lại yêu cầu hoặc câu hỏi khi không hiểu hoặc chưa hiểu rõ và diễn đạt điều mình muốn nói bằng ngôn ngữ cử chỉ hoặc biểu cảm khi không thể diễn đạt bằng ngôn từ. Thí sinh cũng có thể viết những cụm từ, câu tách biệt, ngắn về bản thân, nơi sống và công việc và có thể viết được bưu thiếp ở mức rất ngắn gọn, đơn giản; sử dụng được một số từ vựng cơ bản gồm các từ, cụm từ biệt lập thuộc các tình huống cụ thể cũng như sử dụng được một cách rất hạn chế một số cấu trúc ngữ pháp, mẫu câu, phương tiện liên kết,... Tuy nhiên, vẫn mắc nhiều lỗi sử dụng từ và cấu trúc cơ bản một cách hệ thống.</p>

4.4.2. Định dạng đề thi bậc 3 - 5

Căn cứ theo Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh từ bậc 3 đến 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam, gồm: cấu trúc đề thi, quy định về quy đổi điểm thi sang các bậc năng lực dành cho người Việt Nam học và sử dụng tiếng Anh.

Cấu trúc đề thi

Kỹ năng thi	Mục đích	Thời gian	Số câu hỏi/nhiệm vụ bài thi	Dạng câu hỏi/nhiệm vụ bài thi
Nghe	Kiểm tra các tiêu kỹ năng Nghe khác nhau, có độ khó từ bậc 3 đến bậc 5: nghe thông tin chi tiết, nghe hiểu thông tin chính, nghe hiểu ý kiến, mục đích của người nói và suy ra từ thông tin trong bài.	Khoảng 40 phút, bao gồm thời gian chuyển các phương án đã chọn sang phiếu trả lời.	3 phần, 35 câu hỏi nhiều lựa chọn	Thí sinh nghe các đoạn trao đổi ngắn, hướng dẫn, thông báo, các đoạn hội thoại và các bài nói chuyện, bài giảng, sau đó trả lời câu hỏi nhiều lựa chọn đã in sẵn trong đề thi.
Đọc	Kiểm tra các tiêu kỹ năng Đọc khác nhau, có độ khó từ bậc 3 đến bậc 5: đọc hiểu thông tin chi tiết, đọc hiểu ý chính, thái độ của tác giả, suy ra từ thông tin trong bài và đoán nghĩa của từ trong văn cảnh.	60 phút, bao gồm thời gian chuyển các phương án đã chọn sang phiếu trả lời.	4 bài đọc, 40 câu hỏi nhiều lựa chọn	Thí sinh đọc 4 văn bản về các vấn đề khác nhau, độ khó của văn bản tương đương bậc 3-5 với tổng số từ dao động từ 1900- 2050 từ. Thí sinh trả lời các câu hỏi nhiều lựa chọn sau mỗi bài đọc.
Viết	Kiểm tra kỹ năng Viết tương tác và Viết luận (viết sản sinh).	60 phút	2 bài viết	Bài 1: Viết một bức thư/thư điện tử có độ dài khoảng 120 từ. Bài 1 chiếm 1/3 tổng số điểm của bài thi Viết. Bài 2: Thí sinh viết một bài luận khoảng 250 từ về một chủ đề cho sẵn, sử dụng lí do và ví dụ cụ thể để minh họa cho các lập luận. Bài 2 chiếm 2/3 tổng số điểm của bài thi Viết.
Nói	Kiểm tra các kỹ năng Nói khác nhau: tương tác, thảo luận và trình bày một vấn đề.	12 phút	3 phần	Phần 1: Tương tác xã hội Thí sinh trả lời 3-6 câu hỏi về 2 chủ đề khác nhau. Phần 2: Thảo luận giải pháp Thí sinh được cung cấp một tình huống và 3 giải pháp đề xuất. Thí sinh phải đưa ra ý kiến về giải pháp tốt nhất trong 3 giải pháp được đưa ra và phản biện các giải pháp còn

				lại. Phần 3: Phát triển chủ đề Thí sinh nói về một chủ đề cho sẵn, có thể sử dụng các ý được cung cấp sẵn hoặc tự phát triển ý của riêng mình. Phần 3 kết thúc với một số câu hỏi thảo luận về chủ đề trên.
--	--	--	--	---

Hình thức thi: Thi cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết trên máy tính

Quy định về quy đổi điểm thi sang các bậc năng lực

a) Cách tính điểm thi

Mỗi kỹ năng thi: Nghe, Đọc, Viết và Nói được đánh giá trên thang điểm từ 0 đến 10, làm tròn đến 0,5 điểm.

Điểm trung bình của 4 kỹ năng, làm tròn đến 0,5 điểm, được sử dụng để xác định bậc năng lực sử dụng tiếng Anh.

b) Bảng quy đổi điểm thi sang các bậc năng lực Điểm trung bình

Điểm trung bình	Bậc năng lực	Mô tả tổng quát
Dưới 4,0	Không xét	Không xét khi sử dụng định dạng đề thi này.
4,0 – 5,5	3	Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực về câu từ, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc hay gặp trong công việc, học tập, giải trí, v.v... Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra lúc đi lại tại khu vực có sử dụng tiếng Anh. Có thể viết văn bản đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Có thể mô tả được những trải nghiệm, sự kiện, mơ ước, hi vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích cho ý kiến và kế hoạch của mình.
6,0 – 8,0	4	Có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân. Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên đạt đến mức các giao tiếp thường xuyên này với người bản ngữ không gây khó khăn cho cả hai bên. Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết về nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề có tính thời sự, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.

8,5 – 10	5	Có thể hiểu nhiều loại văn bản khó, dài, và nhận biết được hàm ý. Có thể diễn đạt lưu loát, súc tích, và không thể hiện rõ rệt việc phải tìm từ ngữ diễn đạt. Có thể sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và hiệu quả phục vụ các mục đích xã hội, học thuật và chuyên môn. Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chặt chẽ, chi tiết về các chủ đề phức tạp, thể hiện khả năng sử dụng tốt các kiểu tổ chức văn bản, liên từ và các phương tiện liên kết.
----------	---	---

5. Kế hoạch tổ chức thi

5.1. Phương thức tổ chức thi

Thi trên máy tính: Nhà trường hợp tác với Trung tâm Khảo thí Quốc gia xây dựng kế hoạch thi trên máy tính, sử dụng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi hiện có của Trung tâm Khảo thí Quốc gia.

5.2. Mẫu phiếu đăng ký dự thi

Phụ lục

5.3. Lịch thi tại trường

- Địa chỉ: số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.
- Hình thức thi: Thi cả 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết trên máy tính.
- Đối tượng dự thi: Tất cả các đối tượng có nhu cầu.
- Lệ phí dự thi: 1.600.000 đồng (đối với thí sinh ngoài Trường)
1.200.000 đồng (đối với thí sinh trong Trường)

Trong năm 2021, Nhà trường sẽ phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia tổ chức thi theo lịch dự kiến sau:

TT	Tháng	Ngày trong tháng	Thứ trong tuần	Hình thức thi
1	Tháng 7	20, 21	Thứ 3, Thứ 4	Trên máy tính
2	Tháng 8	17, 18	Thứ 3, Thứ 4	Trên máy tính
3	Tháng 9	14, 15	Thứ 3, Thứ 4	Trên máy tính
4	Tháng 10	30, 31	Thứ 7, Chủ Nhật	Trên máy tính
5	Tháng 11	23, 24	Thứ 3, Thứ 4	Trên máy tính
6	Tháng 12	14, 15	Thứ 3, Thứ 4	Trên máy tính

Lịch thi thời gian tiếp theo sẽ được công khai trên website của IUH:
<https://vstep.iuh.edu.vn/>

5.4. Danh sách phòng thi

Trước ngày thi 03 ngày, thí sinh xem danh sách phòng thi và số báo danh tại website: <https://vstep.iuh.edu.vn/>

5.5. Kết quả thi

Thông báo tại website <https://vstep.iuh.edu.vn/> sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thi.

5.6. Chứng chỉ

Thí sinh đạt yêu cầu sẽ nhận Chứng chỉ sau 30 ngày làm việc kể từ ngày thi.

5.7. Thông tin liên hệ

- Email: vstep@iuh.edu.vn
- Website: <https://vstep.iuh.edu.vn/>
- Điện thoại: 0283 8940 390 (151)

5.8. Cách thức nộp hồ sơ dự thi và đóng lệ phí thi

Thí sinh có thể lựa chọn một trong các cách thức sau đây:

▪ Phương thức 1: Nộp trực tiếp

- Thí sinh đến đăng ký trực tiếp tại Văn phòng ghi danh tầng trệt Nhà B, số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để nộp hồ sơ dự thi và đóng lệ phí thi. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- + Phiếu đăng ký dự thi (Mẫu ở phụ lục) hoặc tải File tại <https://vstep.iuh.edu.vn/>
- + 01 bản sao có công chứng một trong các giấy tờ tùy thân còn hiệu lực sau: chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu, thẻ học sinh (với đối tượng dự thi là học sinh tiểu học hoặc trung học cơ sở).
- + 04 ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày đăng ký dự thi (01 ảnh dán vào phiếu đăng ký dự thi và 03 ảnh gửi kèm)

▪ Phương thức 2: Nộp hồ sơ thi qua bưu điện và chuyển khoản lệ phí thi.

- + Tải phiếu đăng ký dự thi từ địa chỉ: <https://vstep.iuh.edu.vn>
- + Điền đầy đủ thông tin và dán ảnh vào phiếu đăng ký dự thi.
- + Gửi phiếu đăng ký dự thi cùng giấy tờ khác (như trong phương thức 01) qua đường bưu điện về địa chỉ nhận hồ sơ:

Tầng trệt nhà B, số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, quận Gò Vấp, TP. HCM.

Email: vstep@iuh.edu.vn

Điện thoại: 0283 8940 390 (ext 151)

+ Nộp lệ phí thi theo hình thức chuyển tiền vào tài khoản của Nhà trường với thông tin:

Tên chủ tài khoản: Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Số tài khoản: 1600 201 061 490 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn

Nội dung nộp tiền: <họ và tên> - <số CMND/CCCD> - <số điện thoại di động>- <ngôn ngữ trình độ>- <ngày thi>

Ví dụ: Nguyễn Văn A-023210021-0903855927-tiếng Anh bậc 3-20/12/2021.

6. Cam kết thực hiện đề án

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh cam kết tổ chức giảng dạy, thực hiện việc tổ chức thi đánh giá năng lực và cấp chứng chỉ tiếng Anh theo đúng quy định của Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 9 năm 2017 và Công văn số 1807/QLCL-QLT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Cục Quản lý Chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Phan Hồng Hải